

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC LINH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST  
Ngày: 14 - 3 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Trường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Đức Sơn

Bà Nguyễn Thị Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Khắc Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2023/TLST-HS, ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

**- Phan Hoàng T, sinh ngày 22 tháng 4 năm 1986, tại tỉnh Hậu Giang.**

Nơi thường trú: 688/8, quốc lộ A, phường H, thành phố T, Thành Phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Thanh X; con: có 01 người;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Trần Ngọc L, sinh năm 1985 (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Ông **Trần Văn T1**, sinh năm 1958; bà **Ma Thị L1**, sinh năm 1962; Cùng nơi cư trú: **Tổ dân phố số E, thị trấn Nông Trường P, huyện B, tỉnh Lào Cai**. Vắng mặt.

- Chị **Trần Tú U**, sinh năm 2004; nơi cư trú: **Thôn A, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận**. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Thị Thanh X**, sinh năm 1984; nơi cư trú: 688/8, **quốc lộ A, phường H, thành phố T, Thành Phố Hồ Chí Minh**. Có mặt.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông T1, bà L1:* Ông **Trần Văn T2**, sinh năm 1962; nơi cư trú: **Thôn E, xã V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận**. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông **Phạm Văn L2**, sinh năm 1985; nơi cư trú: **tổ C, thôn B, xã V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận**. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 02/04/2022, **Phan Hoàng T**, sinh năm 1986, trú tại **6, Q, phường H, thành phố T, Thành Phố Hồ Chí Minh** điều khiển xe ô tô biển số 51H-633.03 (Có giấy phép lái xe theo quy định) lưu thông trên đường ĐT720, theo hướng **thị trấn V-Đ đi G-T**. Khi **Phan Hoàng T** điều khiển xe ô tô biển số 51H-633.03 đến đoạn đường ĐT720, thuộc **thôn A, xã V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận** (Trước **nhà thờ V**) không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên tông vào ông **Trần Ngọc L**, sinh năm 1985, trú tại **tổ dân phố số E, thị trấn Nông Trường P, huyện B, tỉnh Lào Cai**, đang đi bộ từ bên trái sang bên phải đường (Tính theo hướng xe ô tô của **Phan Hoàng T** đang lưu thông). Hậu quả làm **Trần Ngọc L** chết.

*Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập hồi 01 giờ ngày 03/04/2022 thể hiện:*

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông được trải bê tông nhựa, mặt đường bằng phẳng, thẳng, khô ráo, mặt đường nhựa rộng 11,5m, đường có vạch sơn đứt quãng chia thành 02 chiều lưu thông. Đường có đèn chiếu sáng do nhân dân tự lắp. Lề đường phía bên phải theo hướng từ **thị trấn V đi G-T** có biển báo R.421 “Hết

khu đông dân cư”. Hiện trường không còn nguyên vẹn do việc đưa người bị nạn đi cấp cứu, phương tiện rời khỏi hiện trường sau đó quay lại và các phương tiện khác lưu thông qua vị trí xảy ra tai nạn.

*Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ thị trấn V đi G-T. Lấy mép đường phía bên phải làm lề chuẩn. Lấy trụ điện số VH5A/117H làm điểm mốc, ghi nhận dấu vết, phương tiện như sau:*

- Vết chà kí hiệu số (1) có kích thước (13,6x0,2)m nằm trên mặt đường nhựa ĐT 720; đo từ đầu vết chà đến lề chuẩn là 2,8m, đo đến tâm dèp trái kí hiệu số (2) là 5,4m; đo từ đuôi (1) đến lề chuẩn là 1,6m, đo đến tâm dèp phải kí hiệu số (3) là 0,3m, đo đến tâm mảnh vỡ kí hiệu số (4) là 16,5m, đo đến tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô biển số 51H-633.03 kí hiệu số (5) là 20,2m, đo đến biển báo R.421 là 4,55m, đo đến trụ điện số VH5A/117H là 14m.

- Dèp trái kí hiệu số (2) có kích thước (0,28 x 0,11)m nằm trên mặt đường nhựa ĐT720, đo từ tâm (2) đến lề chuẩn là 3,27m.

- Dèp phải kí hiệu số (3) có kích thước (0,28 x 0,11)m nằm trên mặt đường nhựa ĐT720, đo từ tâm (3) đến lề chuẩn là 1,5m.

- Mảnh vỡ kí hiệu số (4) có kích thước (0,17 x 0,12)m nằm trên mặt đường nhựa ĐT 720, đo từ tâm (4) đến lề chuẩn là 5,3m.

- Xe ô tô biển số 51H - 633.03 kí hiệu số (5) đỗ ở phía bên phải đường nhựa ĐT720, đầu xe quay về hướng G-T, đuôi xe quay về hướng thị trấn V, đo từ tâm trục bánh sau bên phải đến lề chuẩn là 1,5m, đo từ tâm trục bánh trước bên phải đến lề chuẩn là 1,4m.

*Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 51H-633.03 thể hiện:*

Biển số trước của xe bị cong vênh từ trước ra sau, đo từ tâm xuống mặt đất là 0,47m. Bộ phận bảo vệ kết nước phía trước bị nứt, vỡ 1 vùng kích thước (0,38 x 0,23)m, đo từ tâm vùng bị nứt, vỡ xuống mặt đất là 0,8m, bị gãy chốt cố định, lô gô gắn trên bộ phận này bị rơi khỏi xe. Nắp ca pô phía trước bị móp méo, biến dạng, bong tróc sơn một vùng kích thước (0,8 x 0,68)m. Kính chắn gió phía trước bị nứt, bể kích thước (1,01 x 1,45)m, trên vùng bị bể có dính lông, tóc.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi Trần Ngọc L số 367/KL-KTHS ngày 20/4/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:*

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương sọ não: Vùng đỉnh trán phải có mảng hằn trầy xước da, tổ chức dưới da tụ máu lan tỏa. Nứt xương sọ trán dài 3cm, đường nứt dọc, máu loãng rỉ qua khe nứt liên tục, xuất huyết não. Vết trầy xước da, bầm tím da nhiều vùng trên cơ thể.

- Nguyên nhân chết: Shock chấn thương nặng không hồi phục do chấn thương sọ não.

- Kết luận khác:

+ Cơ chế vật tác động hình thành vết thương: Vết thương vùng trán phải va đập với vật tày, thiết diện rộng tạo nên làm nứt xương sọ trán, máu loãng rỉ qua khe nứt liên tục, xuất huyết não dẫn đến tử vong; Các mảng hằn trầy xước bầm tím da do va đập với vật tày tạo ra. Chiều hướng vết thương như mô tả ở từng vết thương.

*Tại Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 431/KL-KTHS ngày 20/05/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:*

- Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô biển số 51H-633.03 di chuyển trên đường Đ, theo hướng thị trấn V-Đ đi G-T.

- Dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 51H - 633.03 và ông Trần Ngọc L:

+ Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 51H-633.03: Gãy, vỡ nhựa bộ phận bảo vệ két nước phía trước, có chiều từ trước ra sau; rơi khỏi vị trí ban đầu lô gô trước đầu xe; mốp, lún, biến dạng nắp ca pô, có chiều từ trước ra sau phù hợp với dấu vết va chạm trên tử thi Trần Ngọc L: Mảng hằn, bầm tím da vùng thất lưng hông phải, có chiều từ ngoài vào trong; mảng hằn, bầm, xước da không liên tục vùng sườn phải, có chiều từ phải sang trái;

+ Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 51H- 633.03: Vỡ lún kính chắn gió trước, có chiều từ trước ra sau, từ ngoài vào trong phù hợp với dấu vết va chạm trên tử thi Trần Ngọc L: Mảng hằn, trầy xước da vùng trán phải đến cung mày phải, có chiều từ phải sang trái, từ ngoài vào trong.

+ Chiều hướng va chạm của xe ô tô biển số 51H-633.03 có chiều hướng từ trước ra sau; chiều hướng va chạm của tử thi Trần Ngọc L có chiều từ phải qua trái, từ ngoài vào trong.

+ Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 51H-633.03 và ông Trần Ngọc L nằm trên phần đường bên phải, đường ĐT720, theo hướng thị trấn V đi G-T.

+ Vết chà kí hiệu số (1) tại hiện trường tai nạn giao thông phù hợp với dấu vết trên người nạn nhân **Trần Ngọc L** tạo ra; sau khi va chạm với xe ô tô biển số 51H-633.03, nạn nhân ngã, trượt trên mặt đường theo hướng **V - Đ đi G-T**.

+ Mảnh vỡ màu xanh, ký hiệu số (5) tại hiện trường tai nạn giao thông, có kích thước (15 x 8)cm phù hợp với logo phía trước của xe ô tô biển số 51H-633.03.

*Tại Bản kết luận giám định số 432/KLGD-KTHS, ngày 31/5/2022 của **Phòng K Công an tỉnh B** kết luận:*

Tại thời điểm giám định xe ô tô biển số 51H - 633.03:

+ Hệ thống lái thuộc lái có trợ lực lắp đặt đầy đủ, đúng vị trí kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng. Hệ thống lái hoạt động bình thường, đảm bảo chuyển hướng theo ý muốn của người điều khiển.

+ Hệ thống phanh chính thuộc loại phanh dầu có trợ lực lắp đặt đầy đủ, đúng vị trí kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng. Hệ thống phanh tay (Phanh đỗ) có các cụm chi tiết lắp đặt đúng vị trí kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng. Hiện tại hệ thống phanh chính và phanh đỗ của xe ô tô biển số 51H - 633.03 hoạt động bình thường.

+ Đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước và phía sau bên phải và bên trái, tap lô báo hiệu, còi hoạt động bình thường.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu lúc 01 giờ 30 phút ngày 03/4/2022 của **Bệnh viện Đ** đối với **Trần Ngọc L** là 29,94 mmol Ethanol tương đương 137,72 mg/100ml. Tại Phiếu thổi nồng độ cồn trong máu lúc 00 giờ 59 phút ngày 03/4/2022 của **Công an huyện Đ** đối với **Phan Hoàng T** là 0.

*Tại bản kết luận tài liệu số 433/KL-KTHS ngày 06/05/2022 của **Phòng K Công an tỉnh B** kết luận:*

Giấy phép lái xe số 790186172966, cấp ngày 04/09/2018, mang tên **Phan Hoàng T**, sinh ngày 22/04/1986, nơi cư trú **xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang** là thật.

*Vật chứng vụ án:* Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện Đ** đã thu giữ: 01 chiếc xe ô tô hiệu Toyota, loại xe ô tô con, số loại Innova, mang biển số 51H-633.03; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790186172966, cấp ngày 04/09/2018, mang tên **Phan Hoàng T**, sinh ngày 22/04/1986, nơi cư trú **xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang**; 01 giấy biên nhận thế chấp ghi ngày 01/10/2021 của **Ngân hàng thương mại cổ phần T3-T4 Chi nhánh Thành phố H**; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51H-633.03

ghi ngày 26/10/2021 của Phan Hoàng T; 01 dép trái kích thước (0,28 x 0,11)m; 01 dép phải kích thước (0,28 x 0,11)m; 01 mảnh vỡ.

Về dân sự: Phan Hoàng T đã bồi thường cho gia đình bị hại Trần Ngọc L số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS-HS ngày 06/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Phan Hoàng T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phan Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng, không oan.

Trong phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân của bị cáo, từ đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Về vật chứng:

Đề nghị trả lại cho Phan Hoàng T: 01 chiếc xe ô tô hiệu Toyota, loại xe ô tô con, số loại Innova, mang biển số 51H - 633.03; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790186172966, cấp ngày 04/09/2018, mang tên Phan Hoàng T, sinh ngày 22/04/1986, nơi cư trú xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang; 01 giấy biên nhận thể chấp ghi ngày 01/10/2021 của Ngân hàng thương mại cổ phần T3-T4 Chi nhánh Thành phố H; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51H-633.03 ghi ngày 26/10/2021 của Phan Hoàng T;

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 dép trái kích thước (0,28 x 0,11)m; 01 dép phải kích thước (0,28 x 0,11)m; 01 mảnh vỡ.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Ngoài ra không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi tới gia đình bị hại. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo luôn ăn năn hối cải về hành vi của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để có cơ hội lao động, phụ giúp gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại chị **Trần Tú U** và người làm chứng đều không có lý do, cũng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tuy nhiên, việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng là phù hợp với quy định tại các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi và tội danh:

Tại phiên tòa **Phan Hoàng T** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 51H-633.03, kết luận giám định pháp y về tử thi **Trần Ngọc L** số 367/KL-KTHS ngày 20/4/2022 của **Phòng K Công an tỉnh B**, kết luận giám định dấu vết cơ học số 431/KL-KTHS ngày 20/05/2022 của **Phòng K Công an tỉnh B**, kết luận giám định số 432/KLGD-KTHS, ngày 31/5/2022 của **Phòng K Công an tỉnh B**, kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu lúc 01 giờ 30 phút ngày 03/4/2022 của **Bệnh viện Đ** đối với **Trần Ngọc L**, Phiếu thổi nồng độ cồn trong máu lúc 00 giờ 59 phút ngày 03/4/2022 của **Công an huyện Đ** đối với **Phan Hoàng T** là 0, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 02/04/2022, **Phan Hoàng T** điều khiển xe ô tô biển số 51H-633.03 (Có giấy phép lái xe theo quy định) lưu thông trên đường ĐT 720, theo hướng **thị trấn V - Đ đi G-T**. Khi đến đoạn đường ĐT 720, thuộc **thôn A**,

xã V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận (Trước nhà thờ V) không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên tông vào ông Trần Ngọc L đang đi bộ từ bên trái sang bên phải đường (Tính theo hướng xe ô tô của Phan Hoàng T đang lưu thông).

Hành vi điều khiển xe ô tô biển số 51H-633.03 tham gia giao thông đường bộ không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ qua đường gây tai nạn dẫn đến hậu quả ông Trần Ngọc L chết của Phan Hoàng T đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định:

*“Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.*

*Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn”.*

Cho nên hành vi của Phan Hoàng T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định;

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người.”*

Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, một mặt xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, ngoài ra gây thiệt hại đến tính mạng của người

khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo sợ cho nhân dân khi tham gia giao thông đường bộ nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000 đồng (*một trăm bốn mươi triệu đồng*) là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời, trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo làm nghề tài xế, hiện đang nuôi con nhỏ, nguồn thu nhập chủ yếu từ nghề tài xế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, sự việc xảy ra bị cáo đã phải bồi thường cho gia đình bị hại một khoản tiền, nên cần tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội lao động kiếm sống, sửa chữa sai lầm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

01 xe ô tô hiệu Toyota, loại xe ô tô con, số loại Innova, mang biển số 51H - 633.03; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790186172966, cấp ngày 04/09/2018, mang tên **Phan Hoàng T**, sinh ngày 22/04/1986, nơi cư trú **xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang**; 01 giấy biên nhận thế chấp ghi ngày 01/10/2021 của **Ngân hàng thương mại cổ phần T3-T4 Chi nhánh Thành phố H**; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51H-633.03 ghi ngày 26/10/2021 của **Phan Hoàng T**. Là tài sản hợp pháp của bị cáo, nên cần trả lại là phù hợp.

Đối với 01 dép trái kích thước (0,28 x 0,11)m; 01 dép phải kích thước (0,28 x 0,11)m; 01 mảnh vỡ là các vật chứng không còn sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000 đồng (*một trăm bốn mươi triệu đồng*). Tại phiên tòa đại diện cho gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo **Phan Hoàng T**, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra **công an huyện Đ**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2008;

Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; các Điều 292, 293, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

**1. Tuyên bố:** Phan Hoàng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Phan Hoàng T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/03/2023).

Giao Phan Hoàng T cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, Thành Phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

## **2. Về vật chứng:**

Trả lại cho Phan Hoàng T: 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota, loại xe ô tô con, số loại Innova, mang biển số 51H - 633.03; 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 790186172966, cấp ngày 04/09/2018, mang tên Phan Hoàng T, sinh ngày 22/04/1986, nơi cư trú xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp ghi ngày 01/10/2021 của Ngân hàng thương mại cổ phần T3-T4 Chi nhánh Thành phố H; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51H-633.03 ghi ngày 26/10/2021 của Phan Hoàng T.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) dép trái kích thước (0,28 x 0,11)m; 01 (một) dép phải kích thước (0,28 x 0,11)m; 01 (một) mảnh vỡ.

(Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/02/2023).

**3. Về án phí:** Phan Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. (*Đã giải thích chế định án treo*).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh;
- CQTHAHS - Công an huyện Đức Linh;
- Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh (khi có hiệu lực);
- Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh (Thay T/b);
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người đại diện theo ủy quyền của Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Đình Trường**